

## Phụ lục I

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Nam Định)

## A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

### 1. Nguồn phát sinh nước thải

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ các khu nhà vệ sinh và hoạt động nấu ăn.

### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải và vị trí xả nước thải:

- Nguồn tiếp nhận nước thải: Kênh 19/5 phía Tây nhà máy tại vị trí thôn Đông Hưng, xã Yên Thọ, huyện Ý Yên.

- Vị trí xả nước thải: Tại 01 điểm xả vào kênh 19/5 phía Tây nhà máy có tọa độ vị trí xả nước thải: X (m) = 2254985; Y (m) = 547373 (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực, múi chiều 105°30').

2.2. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

2.2.1. Phương thức xả nước thải: Nước thải sau xử lý sẽ xả theo phương thức tự chảy ra kênh 19/5.

2.2.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục.

2.2.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp với nồng độ tối đa cho phép của các chất ô nhiễm trong nước thải được tính theo công thức  $C_{max} = C \times K_q \times K_f$  (áp dụng hệ số  $K_q = 0,9$ ;  $K_f = 1,1$ ) và QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt với nồng độ tối đa cho phép của các chất ô nhiễm trong nước thải được tính theo công thức  $C_{max} = C$  (Áp dụng hệ số  $K = 1,0$ ), cụ thể như sau:

Bảng 1: Giá trị giới hạn thông số trong nước thải sau xử lý

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 40:2011/BTNMT (cột B); QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) (*)	
			C	C <sub>max</sub>
1	pH	-	5,5 - 9	5,5 - 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng	mg/l	100	99

3	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000 (*)	1000 (*)
4	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	50	49,5
5	COD	mg/l	150	148,5
6	Amoni	mg/l	10	9,9
7	Sunfua	mg/l	0,5	0,495
8	Clo dư	mg/l	2	1,98
9	Tổng photpho	mg/l	6	5,94
10	Tổng Nito	mg/l	40	39,6
11	Phosphat (theo P)	mg/l	10 (*)	10 (*)
12	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50 (*)	50 (*)
13	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20 (*)	20 (*)
14	Chất hoạt động bề mặt	mg/l	10 (*)	10 (*)
15	Tổng Coliform	Vi khuẩn /100ml	5.000	5.000

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải**

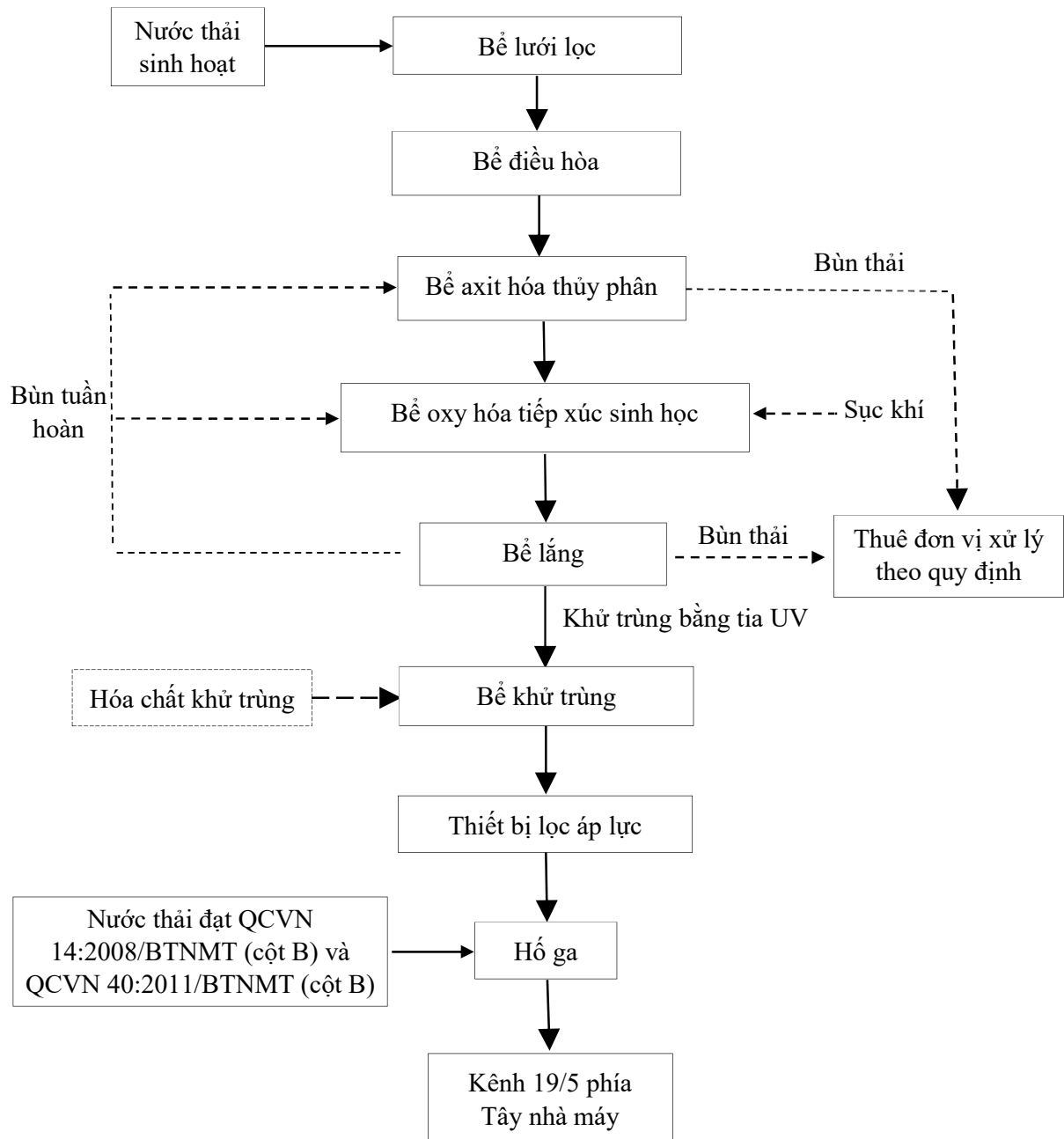
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải

- Nước thải từ các khu nhà vệ sinh được thu gom, xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn và nước thải khu vực nhà bếp xử lý sơ bộ qua bể tách mỡ sẽ dẫn về hệ thống xử lý nước thải công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý.

- Toàn bộ nước thải phát sinh được thu gom về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) và QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) sẽ chảy theo đường ống nhựa PVC D48 ra kênh 19/5 phía Tây nhà máy.

### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

- Quy trình công nghệ xử lý nước thải như sau:



- Hóa chất sử dụng:

Bảng 2: Hóa chất sử dụng trong xử lý nước thải

TT	Tên hóa chất	Đơn vị	Lượng sử dụng/năm	
			Giai đoạn hiện tại	Giai đoạn hoạt động công suất tối đa
1	Clorin	kg	120	360
2	Đường Dextrose Monohydrate (C <sub>6</sub> H <sub>12</sub> O <sub>6</sub> )	kg	250	750

### 1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

- Công ty bố trí 02 nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, được đào tạo đáp ứng yêu cầu vận hành và tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành đã được đào tạo.

- Trường hợp nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn cho phép: Công ty sẽ đóng van xả nước thải ra ngoài môi trường và tạm ngừng hệ thống xử lý để kiểm tra lại từng công đoạn quy trình vận hành và xử lý sự cố tại công đoạn đó. Sau khi khắc phục sự cố, nước thải đạt quy chuẩn cho phép mới được thải ra ngoài môi trường.

## 2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

### 2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Từ tháng 3/2024 đến tháng 5/2024.

### 2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

#### 2.2.1. Vị trí lấy mẫu

- 01 mẫu tại bể điều hoà của hệ thống xử lý nước thải.
- 01 mẫu tại hố ga cuối cùng sau hệ thống xử lý nước thải.

#### 2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Như tại mục 2.2.3 mục A Phụ lục này.

#### 2.3. Tần suất lấy mẫu

- Tiến hành lấy mẫu trong 03 ngày liên tiếp với 01 mẫu đầu vào tại bể điều hoà và 03 mẫu đầu ra tại hố ga sau hệ thống xử lý nước thải.
- Tần suất lấy mẫu 01 lần/ngày.

Công ty có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm.

## 3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động của nhà máy bảo đảm nước thải xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) và QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi thải ra kênh 19-5 phía Tây nhà máy. Không được phép lắp đặt đường ống khác để xả nước thải chưa xử lý ra môi trường.

3.2. Trong trường hợp Kênh 19-5 nằm trong quy hoạch cấp nước sạch hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền: Yêu cầu Công ty nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN (cột A) trước khi thải ra kênh 19-5 phía Tây nhà máy.

### 3.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với nội dung Giấy phép đã được cấp, phải báo cáo cơ quan cấp giấy phép xem xét, giải quyết.

- Việc vận hành hệ thống xử lý nước thải phải có nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các nội dung: Lưu lượng (đầu vào, đầu ra), các thông số đặc trưng của nước thải đầu vào và đầu ra (nếu có); lượng điện tiêu thụ; loại và lượng hóa chất sử dụng; bùn thải phát sinh. Nhật ký vận hành viết bằng tiếng Việt và lưu giữ theo quy định.

- Trường hợp trong quá trình xả nước thải nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng nước trong kênh 19-5, Công ty phải báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Ý Yên để kịp thời xử lý./.